

Rx: Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

# Novofenti

Fenticonazol nitrat 200mg

**Để xa tầm tay trẻ em**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

## Thành phần

Mỗi viên nang mềm chứa:

Thành phần dược chất:

Fenticonazol nitrat .....200 mg

Thành phần tá dược:

Triglycerid mạch trung bình, paraffin lỏng, vaselin, lecithin, gelatin, sorbitol, glycerin, natri methylparaben, natri propylparaben, nước tinh khiết.

**Dạng bào chế:** Viên nang mềm đặt âm đạo.

**Mô tả:** Viên nang mềm màu trắng đục đến hơi vàng cảm không dính tay.

## Chỉ định

Novofenti được chỉ định dùng cho các trường hợp.

- Viêm âm hộ, âm đạo, viêm cổ tử cung do nhiễm nấm Candida albicans và hoặc các nấm đường sinh dục khác.
- Nhiễm khuẩn âm đạo do các vi khuẩn Gram (+).
- Nhiễm Trichomonas vaginalis âm đạo.
- Điều trị viêm nhiễm phối hợp ở đường sinh dục.

## Liều dùng và cách dùng

Đường dùng: Đặt âm đạo

Người lớn và trẻ trên 16 tuổi:

Đặt một viên Novofenti trước khi đi ngủ trong 3 ngày liên tục.

Viên nang phải được đưa sâu vào âm đạo.

Viên nang không nhờn, không bắn và có thể rửa hoàn toàn bằng dịch âm đạo.

Trẻ dưới 16 tuổi

Tính an toàn và hiệu quả của Fenticonazol ở trẻ dưới 16 tuổi chưa được thiết lập.

Không nên sử dụng fenticonazol nitrat cho trẻ dưới 16 tuổi.

Cách sử dụng thanh đẩy:



Vệ sinh sạch sẽ tay trước khi sử dụng



Bóc viên nang mềm, để vào phần đầu của thanh đẩy



Giữ tư thế nằm với cẳng chân hơi gấp lại  
Đưa thanh đẩy vào âm đạo sâu khoảng 2-3 cm, ấn pittong nhẹ nhàng đẩy viên nang mềm vào âm đạo



Vệ sinh thanh đẩy bằng nước sôi sau khi sử dụng, để khô.  
Bảo quản nơi khô ráo



## Chống chỉ định

Mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm và các dẫn xuất imidazol khác.

## Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

Không nên sử dụng kết hợp với các biện pháp tránh thai che âm đạo (đặt vòng).

Trong các trường hợp quá mẫn, có sự phát triển các sinh vật kháng thuốc, nên ngừng

<https://trungtamthuoc.com/>

Nên điều trị cho bạn tình bằng phương pháp thích hợp nếu cũng bị nhiễm.

Không nên dùng thuốc khi sử dụng các dụng cụ tránh thai bằng nhựa latex.

## Không được uống.

## Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Nghiên cứu dùng đường uống fenticonazol trên chuột đã được báo cáo là có tác dụng kéo dài thời gian mang thai và tác dụng gây độc phôi sau liều trên 40mg/kg/ngày.

Fenticonazol không can thiệp vào chức năng của tuyến sinh dục đực và cái và không thay đổi giai đoạn sinh sản đầu tiên.

Fenticonazol nitrat không cho thấy tác dụng gây quái thai ở chuột và thỏ. Fenticonazol hoặc các chất chuyển hóa của nó có thể qua hàng rào nhau thai ở chuột mang thai và thỏ sau khi sử dụng tại âm đạo và được bài tiết trong sữa của chuột cho con bú.

Vì chưa có dữ liệu sử dụng trong khi mang thai hoặc cho con bú, fenticonazol nitrat không nên được sử dụng trừ khi bắt buộc và cần cân nhắc giữa lợi ích và nguy cơ.

## Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Không ảnh hưởng.

## Tương tác, tương kỵ của thuốc

Không được thống kê.

Thành phần dầu, chất béo có thể hư dụng cụ tránh thai bằng nhựa latex. Bệnh nhân nên được khuyến sử dụng các biện pháp tránh thai khác hoặc sử dụng thận trọng khi đang dùng thuốc này.

## Tác dụng không mong muốn của thuốc.

Sau khi điều trị có thể xảy ra tái phát nhẹ sau đó khỏi nhanh chóng.

Sử dụng kéo dài các thuốc dùng tại chỗ có thể gây mẫn cảm.

## Quá liều và cách xử trí

Do thuốc rất ít hấp thu toàn thân nên không thể xảy ra quá liều. Trong trường hợp sử dụng nhầm bằng đường uống, có thể gây nôn hoặc rửa dạ dày. Việc gây nôn sẽ không biết có hiệu quả hay không, bệnh nhân cần được uống nước hoặc nước chanh với than hoạt tính và thuốc nhuận tràng. Điều trị triệu chứng có thể được chỉ định.

## Đặc tính dược lực học

Mã ATC: G01AF12

Fenticonazol là một tác nhân kháng khuẩn phổ rộng.

• In vitro: hoạt tính nấm và diệt nấm cao so với Candida albicans.

• In vivo: chữa lành nấm âm đạo do Candida trong vòng 5 ngày ở chuột.

## Đặc tính dược động học

Các nghiên cứu dược động học chỉ ra rằng fenticonazol hấp thu toàn thân rất thấp.

## Quy cách đóng gói:

Lọ 3 viên; Hộp 1 vỉ 3 viên.

**Bảo quản:** Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm và tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn chất lượng:** Tiêu chuẩn cơ sở.

Nhà sản xuất



**Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội**

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bin, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội